

Bản án số: 34/2018/HS-ST

Ngày: 26/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Đặng Thị Ngọc Hằng

2/ Ông Nguyễn Bá Duy Phương

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2018/QĐXXST-HS ngày 04/4/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Phúc A** sinh ngày 12 tháng 12 năm 1990 tại Bình Dương.

Tên gọi khác: Trường.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 210 phường X, thị xã Y, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên cha: Trần Kim Hồ Đ; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H (chết); Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Ngày 01/12/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Án số 270/2016-HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/02/2017; Tiền sự: Không; Tạm giam ngày 03/01/2018; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Trương Thế B, sinh năm: 1969 (có mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 119/21 khu phố M, phường N, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh;

Chỗ ở: 119/21 khu phố M, phường N, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03/01/2018, Trần Phúc A đến Bệnh viện Tai Mũi Họng số 155B Trần Quốc Thảo, Phường 9, Quận 3 để khám bệnh. Đến khoảng 13 giờ 15 phút, khi đang chờ đến lượt khám bệnh, Thanh đi lòng vòng khu vực bệnh viện thì nhìn thấy chiếc xe máy hiệu Wave, màu xanh, biển số: 59G2-231.70 dựng gần cửa hầm giữ xe, trên xe còn cắm chìa khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp. Thanh lén lút đi đến dùng tay đẩy chiếc xe biển số 59G2-231.70 đi được một đoạn rồi leo lên xe nổ máy chạy đến cổng bệnh viện thì bị các nhân viên bảo vệ bệnh viện là Nguyễn Văn Tiến, Nguyễn Trọng Nghĩa và Trương Phước Em bắt giữ cùng vật chứng giao Công an Phường 9, Quận 3 lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 3 xử lý. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 3, Trần Phúc A đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nêu trên, phù hợp với tài liệu chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐGĐTS-TTHS ngày 11/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xác định chiếc xe biển số: 59G2-231.70 vào thời điểm tháng 01/2018 trị giá: 13.667.000 đồng (Mười ba triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Vật chứng vụ án:

- Một xe mô tô hiệu Wave, màu xanh, biển số: 59G2-231.70. Ngày 15/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 3 đã trả cho người bị hại Trương Thế B.

- 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, số Imel: 354892089212742 và 01 sổ khám bệnh ghi tên Trần Phúc Thanh. Ngày 28/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 3 đã trao trả cho ông Trần Kim Hồ Đ (sinh năm 1967, phường P, Tx R, Bình Dương, là cha của Thanh).

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại Trương Thế B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT – VKS – HS, ngày 19 tháng 03 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Phúc A về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo Trần Phúc A thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Người bị hại Trương Thế B xác nhận đã nhận lại 01 xe mô tô hiệu Wave, màu xanh, biển số: 59G2-231.70, không yêu cầu gì về dân sự và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên và sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Trần Phúc A từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Phúc A tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 31-36, 77-78, 85-86); phù hợp với lời khai của người bị hại Trương Thế B (BL: 54-55, 59-60); phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, thu giữ vật chứng, kết quả định giá tài sản...cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[3] Vào ngày 03/01/2018, bị cáo Trần Phúc A đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc mô tô biển số: 59G2-231.70 của ông Trương Thế B tại bệnh viện Tai-Mũi-Họng ở địa chỉ số 155B Trần Quốc Thảo, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh có giá trị 13.667.000 đồng (tại bản Kết luận định giá tài sản số

07/KL-HĐGĐTS-TTHS ngày 11/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 3).

[4] Với những tình tiết được chứng minh tại phiên tòa hôm nay có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Phúc A đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng bản tính tham lam, muốn có tiền tiêu xài cho bản thân mà không chịu lao động chân chính nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Tội phạm bị cáo thực hiện là nguy hại cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, khi lượng hình cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Tính đến ngày phạm tội bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, cần áp dụng điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử bị cáo là phù hợp.

[7] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo và đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nghĩ, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ông Trương Thế B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Vật chứng của vụ án:

[10] Đối với 01 chiếc mô tô biển số: 59G2-231.70, màu xanh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 đã lập biên bản trao lại cho ông Trương Thế B theo Biên bản về việc trả lại tài sản được lập vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 15/01/2018. Hội đồng xét xử ghi nhận.

[11] Đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu xanh, số Imel: 354892089212742 và 01 sổ khám bệnh ghi tên Trần Phúc A, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 3 đã lập biên bản trả lại cho cha ruột của bị cáo là ông Trần Kim Hồ Đ theo Biên bản về việc trả lại tài sản được lập vào hồi 14 giờ 10 phút ngày 28/02/2018. Hội đồng xét xử ghi nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Phúc A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Phúc A 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2018.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Phúc A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo Trần Phúc A, ông Trương Thế B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án TPHCM;
- Công an Quận 3;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 3;
- Bị cáo;
- Đường sự;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Sở Tư pháp, Tp.HCM;
- Công an PC53;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Anh